

Số: /BV-BMT

Buôn Hồ, ngày 14 tháng 7 năm 2025

V/v mời chào giá thiết bị y tế phục vụ
cho công tác khám chữa bệnh

Kính gửi: Các cơ sở sản xuất, kinh doanh Thiết bị y tế

Để có căn cứ xây dựng kế hoạch mua sắm các Thiết bị y tế phục vụ cho công tác khám chữa bệnh. Bệnh viện kính mời các cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng Thiết bị y tế có đủ kinh nghiệm, năng lực cung cấp hàng hóa xem xét tham gia chào giá các mặt hàng theo các nội dung sau:

1. Danh mục các mặt hàng Thiết bị y tế (Phụ lục đính kèm).

Các đơn vị có thể tải danh mục các mặt hàng Thiết bị y tế đã được đăng tải trên website bệnh viện tại địa chỉ: <https://benhvienbuonho.com> của đơn vị hoặc Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

2. Thời gian và yêu cầu báo giá:

- Thời gian nhận báo giá: từ 15 giờ 00 phút ngày 14 tháng 7 năm 2025 đến 16 giờ 00 phút ngày 25 tháng 7 năm 2025.

- Báo giá của các đơn vị phải có hiệu lực tối thiểu 120 ngày kể từ ngày báo giá, được ký và đóng dấu của đơn vị chào giá. Trường hợp báo giá có nhiều trang, đề nghị đơn vị đóng dấu giáp lai các trang.

- Đơn giá từng mặt hàng tham gia đã bao gồm: thuế, phí các loại và các chi phí khác để vận chuyển hàng hóa đến Khoa Dược Bệnh viện.

- Đơn vị báo giá phải cung cấp bảng giá niêm yết đầy đủ cho các mặt hàng báo giá, bảng niêm yết giá có hiệu lực tối thiểu đến 31/10/2025.

- Đơn vị báo giá cung cấp file/ bản giấy catalogue các mặt hàng báo giá (nếu có).

Báo giá có thể nộp trực tiếp hoặc gửi về Bệnh viện (Địa chỉ: 32 Nơ Trang Long, phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk) qua đường bưu điện và gửi bản scan Báo giá + file mềm báo giá qua email: tothaubvbh@gmail.com cho Bệnh viện.

Thông tin liên hệ: Ds Hải – Số điện thoại 0903901900, mail: tothaubvbh@gmail.com.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng tải MSC, Website BV;
- Lưu: VT, BMT.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Xuân Lộc

Phụ lục 1 - DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ MỜI BÁO GIÁ
 Kèm theo Công văn số: /BV-BMT ngày 14 tháng 7 năm 2025

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Số lượng
1	Bộ bóng đèn UV diệt khuẩn 1m2	- Loại đèn: UV cực tím; kích thước: 120cm - Phụ kiện: Máng đèn và bóng đèn UV - Nguồn điện: 220V/50Hz, công suất $\geq 30W$	Bộ	6
2	Khay inox chữ nhật	Chất liệu: Inox; Kích thước: 17cm x 22cm x 2cm ($\pm 1-2cm$).	Cái	15
3	Dây cago cố định miếng dán xung điện 50 x 7,5cm	- Kích thước: Dài 50cm x Rộng 7,5cm ($\pm 1-2cm$) - Chất liệu: Co giãn đa chiều, thoáng khí, không gây kích ứng da, có khóa dán ở 2 đầu, bám chắc, dễ điều chỉnh.	Cái	10
4	Dây cago cố định miếng dán xung điện 80 x 7,5cm	- Kích thước: Dài 80cm x Rộng 7,5cm ($\pm 1-2cm$) - Chất liệu: Co giãn đa chiều, thoáng khí, không gây kích ứng da, có khóa dán ở 2 đầu, bám chắc, dễ điều chỉnh.	Cái	10
5	Đai kéo giãn cột sống cổ	- Cấu trúc gồm 2 phần chính: phần đệm đỡ cằm và phần đệm đỡ vùng thắt lưng, được kết nối với nhau bằng các đai điều chỉnh. - Lớp đệm bên trong mềm mại, thoáng khí, thấm hút mồ hôi và không gây dị ứng, kích ứng da; Lớp vỏ bên ngoài chịu lực tốt, bền chắc, không bai dão trong quá trình sử dụng, dễ vệ sinh; Đai điều chỉnh ở hai bên sử dụng khóa dán	Cái	5
6	Đai kéo giãn cột sống thắt lưng	- Chất liệu lớp ngoài bền, chịu lực cao, không co giãn; Chất liệu lớp trong có ma sát cao, chống trượt tốt để bám dính vào quần áo bệnh nhân; Chất liệu dây treo chịu lực tốt. - Có thể điều chỉnh dễ dàng độ rộng vòng ngực và chiều dài của các dây treo. - Sử dụng hệ thống khóa dán bản lớn diện tích tiếp xúc lớn, bám dính chắc chắn hoặc sử dụng khóa cài an toàn bằng nhựa loại to bản, chịu lực tốt có cơ chế chống bung tuột đảm bảo an toàn.	Cái	5
7	Xe đẩy dụng cụ 3 tầng	- Chất liệu: Inox; - Kích thước (cm): Dài 80 x Rộng 50 x Cao 75 ($\pm 5\%$); - Xe 3 tầng; Khung và lan can được làm bằng inox tròn; Lan can tại mỗi tầng cao tối thiểu 1.5 cm để chống rơi, trượt đồ vật trong quá trình di chuyển. - Mặt xe được làm inox tấm dày $\pm 1\text{ mm}$ - Chân được gắn 4 bánh xe, có khóa hãm, di chuyển dễ dàng.	Cái	2
8	Xe lăn	Khung thép mạ crom có thể xếp lại, nệm simili, phần tựa tay và tựa chân cố định, bánh trước và sau đúc. Thông số kỹ thuật: - Chiều rộng xe (cm): ≥ 64 - Chiều rộng lưng ghế (cm): ≥ 46 - Đường kính bánh xe lớn (cm): ≥ 58 - Đường kính bánh xe nhỏ (cm): ≥ 20 - Chiều cao ghế ngồi (cm): ≥ 49 - Chiều cao thân xe (cm): ≥ 87 - Tải trọng (kg): ≥ 100 - Kích thước (cm): 94 x 23 x 90 ($\pm 5\%$)	Cái	13

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Số lượng
9	Băng ca	- Chất liệu: Inox - Kích thước (mm): Dài 1900 x Rộng 600 x Cao 750 ($\pm 5\%$) - Khung sườn inox (mm): Đường kính 32 x Cao 0.9 ($\pm 5\%$) - Mặt băng ca inox dày: ± 0.7 mm - Giá treo dịch truyền inox có thể thay đổi độ cao; 02 thanh chắn bằng inox, gấp gọn khi không sử dụng. - Nệm bọc simili - Bánh xe linh hoạt, bánh xe có khóa.	Cái	5
10	Nệm băng ca	Chất liệu: Bông ép hoặc mút xốp, vỏ bọc da simili; Kích thước (cm): Dài 190 x Rộng 60 x Cao 5 ($\pm 5\%$)	Cái	1
11	Nệm giường bệnh	Chất liệu: Bông ép hoặc mút xốp, vỏ bọc da simili; Kích thước (cm): Dài 190 x Rộng 90 x Cao 7 ($\pm 5\%$)	Cái	20
12	Dầu Paraffin	Chất lỏng dạng dầu, trong suốt, không màu, không mùi, không vị.	Lít	5
13	Sáp Paraffin	Chất rắn dạng sáp màu trắng đục, không mùi, không vị, không tan trong nước.	Kg	25